

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Yên Bái

Thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030”. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Yên Bái, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai hiệu quả các nội dung của Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

- Hỗ trợ các tổ chức xúc tiến thương mại và các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh nâng cao nhận thức và năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động thương mại, thúc đẩy phát triển giao thương với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước, đẩy mạnh kinh tế thương mại của tỉnh.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án kết hợp lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh; gắn với vai trò, trách nhiệm thực hiện của từng sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, doanh nghiệp liên quan, đảm bảo tính khả thi, thiết thực, tiết kiệm và hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nội dung của Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Công Thương đánh giá được thực trạng và nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của các đơn vị, tổ chức xúc tiến thương mại và doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan và doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh phối hợp chặt chẽ triển khai đồng bộ, thiết thực và có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của tổ chức xúc tiến thương mại, các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh trên cơ sở kết nối, đồng bộ với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số, thúc đẩy phát triển thương mại nội địa và xuất khẩu.

- Nâng cao năng lực quản lý điều hành và hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, tổ chức hỗ trợ xúc tiến thương mại và doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, góp phần tái cơ cấu ngành công thương, đẩy nhanh tiến trình cải cách hành chính, xây dựng chính phủ điện tử trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2022

- Đánh giá được thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Triển khai xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến thương mại kết nối với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

b) Đến năm 2025

- Xây dựng, hình thành cơ bản Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- 100% các tổ chức xúc tiến thương mại và trên 1.950 doanh nghiệp của tỉnh được cấp tài khoản trên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số và 30% số này có phát sinh hoạt động giao dịch và chia sẻ thông tin.

- Cơ sở dữ liệu xúc tiến thương mại và 01 ngành hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh được hình thành, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu của 03 thị trường xuất khẩu trọng điểm.

- 30% các dịch vụ, kết nối thị trường được tổ chức trên nền tảng kết nối, hỗ trợ 1.200 lượt doanh nghiệp, cơ sở, hợp tác xã.

- 25% số lượng hội chợ, triển lãm được tổ chức trên môi trường số.

- 100% các tổ chức xúc tiến thương mại và 1.500 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ, cập nhật các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại và bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% các tổ chức xúc tiến thương mại và khoảng trên 1.000 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh được tiếp cận, sử dụng, khai thác, vận hành các nền tảng dùng chung và chia sẻ dữ liệu với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- 100% thủ tục hành chính trong lĩnh vực xúc tiến thương mại đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và tích hợp trên Cổng Dịch vụ

công quốc gia, với 95% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh hài lòng về kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

c) Đến năm 2030

- Hoàn thiện, phát triển Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

- 85% các tổ chức xúc tiến thương mại và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được cấp tài khoản thường xuyên hoạt động, tìm kiếm, cung cấp, chia sẻ thông tin trên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- 50% các dịch vụ kết nối thị trường của doanh nghiệp được thực hiện trên Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số, hỗ trợ 10.000 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Cơ sở dữ liệu xúc tiến thương mại và 02 ngành hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh được hình thành, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu của 05 thị trường xuất khẩu trọng điểm.

- 50% số lượng hội chợ, triển lãm trên địa bàn tỉnh được tổ chức trên môi trường số.

- 100% các tổ chức xúc tiến thương mại và 12.000 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh được tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, công nghệ, nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% các tổ chức xúc tiến thương mại và 5.000 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sử dụng, khai thác, vận hành các nền tảng dùng chung và chia sẻ dữ liệu với Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh

Khảo sát đánh giá ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại thông qua các đơn vị quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Xây dựng báo cáo đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh.

2. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền phổ biến ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong XTTM tại địa phương

2.1. Xây dựng chuyên đề về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại thường xuyên tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2.2. Thường xuyên cập nhập thông tin về các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước để hỗ trợ các cơ sở, doanh nghiệp quảng bá, giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm; tập trung vào các nhóm sản phẩm hàng hóa chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh.

2.3. Lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch 216/KH-UBND ngày 10/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển thương mại điện tử tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2025.

3. Nâng cao năng lực về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong XTTM để triển khai có hiệu quả công tác xúc tiến thương mại

3.1. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại cho cán bộ, công chức các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

3.2. Đổi mới công tác thông tin tuyên truyền, tận dụng lợi thế, ưu điểm của các phương tiện truyền thông trên internet để đa dạng hóa các hoạt động quảng bá các hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu cung cấp thông tin về hàng hóa, năng lực doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh của tỉnh.

3.3. Tổ chức diễn tập và ứng cứu sự cố an toàn thông tin cho các tổ chức xúc tiến thương mại, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cán bộ các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

4. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến thương mại kết nối hiệu quả với hệ sinh thái xúc tiến thương mại số

4.1. Xây dựng, hoàn thành cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại và các ngành hàng thương mại và xuất khẩu trọng điểm của tỉnh để cập nhật, đồng bộ với hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

4.2. Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia các hội chợ thương mại trong môi trường số.

4.3. Triển khai bám sát các mục tiêu, kế hoạch thực hiện đề án của Bộ Công Thương trong từng năm, giai đoạn, lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp thực hiện Kế hoạch 216/KH-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh về phát triển thương mại điện tử tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2025.

4.4. Lựa chọn, hỗ trợ hỗ trợ doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia vào Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số, tiếp cận các thông tin, chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước.

4.5. Triển khai thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp công nghệ thông tin và các đơn vị cung ứng dịch vụ xúc tiến thương mại trên địa bàn tham gia vào Hệ sinh thái xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối chủ trì thực hiện kế hoạch, có trách nhiệm phối hợp với Cục Xúc tiến thương mại - Bộ Công Thương; các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương; tổng kết tình hình thực hiện vào năm kết thúc Kế hoạch.

- Tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan khi gặp khó khăn, vướng mắc cần đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và hướng dẫn của Trung ương.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng ngân sách của địa phương tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Sở thông tin và truyền thông

- Phối hợp với Sở Công Thương trong việc hỗ trợ các sở, ban, ngành, địa phương liên quan, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

- Tổ chức các chương trình đào tạo và tư vấn cho tổ chức xúc tiến, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin và chuyển đổi số phục vụ cho hoạt động xúc tiến thương mại.

- Xây dựng và đẩy mạnh các biện pháp khuyến khích đầu tư phát triển và chuyển giao công nghệ, hỗ trợ các sở, ban, ngành, địa phương liên quan, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, cơ sở hạ tầng phục vụ triển khai thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Đề xuất giải pháp, huy động các nguồn vốn trong nước và nước ngoài cho các dự án ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Chia sẻ, kết nối, liên thông dữ liệu về doanh nghiệp của tỉnh, các thông tin, số liệu thống kê về kinh tế, ngành hàng... với hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến thương mại của tỉnh.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sự cần thiết đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại.

- Phối hợp với Sở Công Thương triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động hỗ trợ xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản, phát triển các chuỗi cung ứng nông sản an toàn; tăng cường công tác quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Lồng ghép các nội dung của Kế hoạch này trong triển khai chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình xúc tiến thương mại để tìm kiếm đầu ra cho các sản phẩm chủ lực, đặc sản của tỉnh.

6. Chi cục hải quan tỉnh Yên Bái

Chia sẻ, kết nối, liên thông dữ liệu về hàng hóa xuất, nhập khẩu và doanh nghiệp với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành về xúc tiến thương mại.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ động tổ chức và xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với yêu cầu phát triển của địa phương.

- Bố trí ngân sách địa phương và huy động nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện các nội dung theo Kế hoạch.

- Thực hiện lồng ghép các nội dung của kế hoạch với các chương trình, đề án khác trên địa bàn, huy động tối đa nguồn lực của địa phương để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

8. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

- Chủ động phối hợp với Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác thông tin tuyên truyền; cung cấp thông tin và hướng dẫn việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại cho các cơ sở, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên điều tra, khảo sát nhu cầu của các cơ sở, doanh nghiệp về việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác xúc tiến thương mại, nhất là địa bàn miền núi, vùng sâu và vùng xa để phối hợp với các cơ quan chức năng hỗ trợ, giúp đỡ.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Yên Bái. Các sở, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan theo nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện các nội dung Kế hoạch bảo đảm hiệu quả; hằng năm xây dựng kế hoạch thực hiện của đơn vị, tổng hợp kết quả triển khai nhiệm vụ gửi về Sở Công Thương trước ngày 15/12 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

Trong quá trình triển khai thực hiện phát sinh khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: *my*

- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo Yên Bái, Đài PTTH Yên Bái;
- Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- TT Điều hành thông minh tỉnh;
- Lưu: VT, CN. *ly*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Hạnh Phúc

BIỂU PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP
(Kèm theo Kế hoạch số **258** /KH-UBND ngày **15** tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Yên Bái)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh				
1.1	Khảo sát đánh giá ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại thông qua các đơn vị quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Xây dựng báo cáo đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban ngành và đơn vị liên quan	Năm 2022, 2023	
2	Nâng cao nhận thức, tuyên truyền phổ biến ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong XTTM tại địa phương				
2.1	Xây dựng chuyên đề về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại thường xuyên tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng.	Sở Công Thương	Các cơ quan truyền thông; các sở, ban ngành và đơn vị liên quan	Hằng năm	
2.2	Thường xuyên cập nhật thông tin về các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước để hỗ trợ các cơ sở, doanh nghiệp quảng bá, giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm; tập trung vào các nhóm sản phẩm hàng hóa chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh.	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành và đơn vị liên quan	Hằng năm	
2.3	Lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch 216/KH-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh về phát triển thương mại điện tử tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2025.	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành và đơn vị liên quan	Hằng năm	
3	Nâng cao năng lực về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong XTTM để triển khai có hiệu quả công tác xúc tiến thương mại				
3.1	Tổ chức tập huấn, hướng dẫn về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại cho cán bộ, công chức các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố và doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hằng năm	

3.2	Đổi mới công tác thông tin tuyên truyền, tận dụng lợi thế, ưu điểm của các phương tiện truyền thông trên internet để đa dạng hóa các hoạt động quảng bá các hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu cung cấp thông tin về hàng hóa, năng lực doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh của tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị liên quan	Hàng năm	
3.3	Tổ chức diễn tập và ứng cứu sự cố an toàn thông tin cho các tổ chức xúc tiến thương mại, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cán bộ các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị liên quan	Hàng năm	
4	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến thương mại kết nối hiệu quả với hệ sinh thái xúc tiến thương mại số				
4.1	Xây dựng, hoàn thành cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại và các ngành hàng thương mại và xuất khẩu trọng điểm của tỉnh để cập nhập, đồng bộ với hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành và đơn vị liên quan	Hàng năm	
4.2	Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia các hội chợ thương mại trong môi trường số.	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành và đơn vị liên quan	Hàng năm	
4.3	Triển khai bám sát các mục tiêu, kế hoạch thực hiện đề án của Bộ Công Thương trong từng năm, giai đoạn, lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp thực hiện Kế hoạch 216/KH-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh về phát triển thương mại điện tử tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2025.	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	Hàng năm	
4.4	Lựa chọn, hỗ trợ hỗ trợ doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia vào Hệ sinh thái xúc tiến thương mại số, tiếp cận các thông tin, chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước.	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Công Thương, các sở, ban ngành và đơn vị liên quan	Năm 2022	
4.5	Triển khai thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp công nghệ thông tin và các đơn vị cung ứng dịch vụ xúc tiến thương mại trên địa bàn tham gia vào Hệ sinh thái xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị liên quan	Hàng năm	